

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯNG HÀ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST  
Ngày 27-11-2018.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đắc Nghị
2. Ông Tống Xuân Tú

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82 /2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Trần Xuân B**, sinh năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ chị Nguyễn Thị L (đã chết) và có 01 con sinh năm 1998; nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất tại địa phương. Ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử tuyên Miễn trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền án: Bản án số 29/2016/HSST ngày 12/4/2016 của Tòa án dân huyện huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 8.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo chưa thi hành bản án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/8/2018 đến ngày 02/9/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình “có mặt”.

*Những người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1981 “vắng mặt”.

Trú tại: Khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1990 “vắng mặt”.

Trú tại: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 30/8/2018 tại đoạn đường 39, thuộc địa phận khu T, thị trấn H, huyện H; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, phát hiện bắt quả tang Trần Xuân B có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay trái 01 gói giấy trắng kim màu trắng, được bọc bên ngoài bằng gói giấy nilong trong suốt, mở kiểm tra bên trong gói giấy trắng kim có chứa chất bột màu trắng dạng cục. B khai nhận đó là ma túy (Hêrôin), cất giấu để sử dụng. Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 01 gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 17M4 - 9441 màu nâu đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Xuân B không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Bản kết luận giám định số 334/KLGD-PC54 ngày 31/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Trần Xuân B là ma túy, loại Hêrôin có khối lượng là 0,2003 gam

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSHH ngày 12-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Xuân B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Xuân B như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h, khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Trần Xuân B từ 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 334/KLGD-PC09 ngày 31/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo Trần Xuân B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Xuân B nói lời sau cùng: Bị cáo không có đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 30/8/2018; Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 16 giờ 40 phút ngày 30/8/2018 (Bút lục từ số 01 đến số 04; bút lục số 65); bản kết luận giám định số 334/KLGD-PC54 ngày 31/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 67); Lời khai của những người làm chứng: anh Hoàng Văn D và anh Hoàng Văn C (Bút lục từ số 48 đến số 55). Bị cáo Trần Xuân B có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 30/8/2018 tại đoạn đường 39, thuộc địa phận khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Trần Xuân B, sinh năm 1975, trú tại: Khu T, thị trấn H, huyện H có hành vi tàng trữ trái phép 0,2003 gam ma túy, loại Hêrôin mục đích để sử dụng. Hành vi của Trần Xuân B thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Trần Xuân B thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm mất trật tự trị an và gây bất bình trong

quần chúng nhân dân tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp giật tài sản ....

[4] Xét thân nhân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Xuân B bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo có nhân thân xấu. Từ những nhận xét trên, HĐXX thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nguồn gốc ma túy, Trần Xuân B khai nhận: Do bị mắc nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 30/8/2018 bị cáo một mình lên thị trấn H, huyện H mua ma túy của một người phụ nữ khoảng 60 tuổi, không rõ tên tuổi địa chỉ với giá 200.000 đồng, sau đó B về cửa hàng thuốc Tân Dược ở khu T, thị trấn H, huyện H mua xilanh để sử dụng ma túy thì bị Công an huyện H phát hiện, bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho B nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Xuân B là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản khác: 0,1696 gam (*Không phải một nghìn sáu trăm chín mươi sáu gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của Trần Xuân B bao gói trong bao niêm phong số 334/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 17M4-9441 màu nâu đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Hoàng Minh Thao, sinh năm 1982, trú tại Khu T, thị trấn H, huyện H, anh T không biết bị cáo B mượn xe để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện H đã trả lại cho anh T là đúng quy định của pháp luật; Bị cáo Trần Xuân B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***Từ các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Xuân B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Trần Xuân B **02(Hai)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/8/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu để tiêu huỷ 0,1696 gam (*Không thấy một nghìn sáu trăm chín mươi sáu gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của Trần Xuân B bao gói trong bao niêm phong số 334/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Trần Xuân B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Trần Xuân B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)  
**Trần Thị Nhân**

*Hưng Hà, ngày 27 tháng 11 năm 2018*

## **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ **00** ngày 27 tháng 11 năm 2018

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Nghị và ông Tống Xuân Tú.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Trần Xuân B**, sinh năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Xuân B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:**

□p dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Trần Xuân B **02(Hai)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/8/2018.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu để tiêu huỷ 0,1696 gam (*Không phải một nghìn sáu trăm chín mươi sáu gam*) ma túy, loại heroin còn lại sau giám định thu của Trần Xuân B bao gói trong bao niêm phong số 334/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Xuân B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Trần Xuân B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Kết quả biểu quyết 3/3.*

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 27-11-2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**